

Số: 42/2021/QĐST-DS

*Mỏ Cày Bắc, ngày 21 tháng 7 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2021/TLST- DS ngày 11 tháng 5 năm 2021;

Căn cứ vào văn bản có nội dung đồng ý với tất cả các thỏa thuận của các đương sự tại biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2021 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị T nộp trực tiếp cho Tòa án ngày 12/7/2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án, văn bản của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị T có nội dung đồng ý với tất cả các thỏa thuận của các đương sự tại biên bản hòa giải thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành và nhận được văn bản của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị T có nội dung đồng ý với tất cả các thỏa thuận của các đương sự tại biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Nguyễn Văn H, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: ấp PX, xã HKT A, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Phùng Văn R, sinh năm 1960

Nơi cư trú: ấp TĐ, xã KKT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Thị T, sinh năm 1957.

Nơi cư trú: ấp TĐ, xã KTT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Phùng Văn R và bà Trần Thị T có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền mua thức ăn chăn nuôi còn nợ 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Thời hạn hoàn trả là khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phùng Văn R và bà Trần Thị T tự nguyện liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm nhưng ông R, bà T là người cao tuổi và có yêu cầu được miễn án phí nên ông bà được miễn nộp án phí.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.231.000 đồng tại biên lai thu số 0007508 ngày 11/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Lăng**